

HƯỚNG DẪN

Thực hiện giảm lãi suất cho vay các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 1990/QĐ-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm lãi suất cho vay các chương trình tín dụng chính sách tại NHCSXH (Quyết định 1990/QĐ-TTg).

Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

1. Đối tượng, thời gian, mức giảm lãi suất cho vay

a) Giảm 10% so với lãi suất cho vay các chương trình tín dụng chính sách tại NHCSXH do Thủ tướng Chính phủ quy định về lãi suất. Thời gian thực hiện giảm lãi suất cho vay từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 31/12/2021, áp dụng đối với các khoản nợ còn dư nợ trong khoảng thời gian trên, không áp dụng đối với các khoản nợ đang trong thời gian khoan nợ. Sau ngày 31/12/2021, NHCSXH nơi cho vay áp dụng lãi suất cho vay theo các quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với các chương trình tín dụng chính sách thuộc nguồn vốn nhận ủy thác: NHCSXH nơi nhận ủy thác báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân, các Chủ đầu tư khác để thực hiện giảm lãi suất cho vay các chương trình tín dụng chính sách theo Quyết định 1990/QĐ-TTg.

c) Không áp dụng giảm lãi suất đối với chương trình cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ.

2. Phương thức giảm lãi suất cho vay

- NHCSXH xác định số lãi được giảm hàng tháng đối với từng khoản nợ vay của khách hàng tại NHCSXH, số tiền giảm lãi tháng 10 và tháng 11 năm 2021 được xác định trong tháng 12/2021, số tiền giảm lãi tháng 12/2021 được thực hiện khi kết thúc ngày 31/12/2021.

- NHCSXH thực hiện hoàn trả số tiền giảm lãi cho người vay như sau:

+ Đối với khách hàng còn dư nợ tại NHCSXH, toàn bộ số tiền lãi giảm được chuyển vào khoản khách hàng đã trả trước tiền lãi (RPA) và được giảm trừ vào số tiền lãi phải trả của tháng tiếp theo.

+ Đối với khách hàng đã trả hết nợ hoặc nợ vay được khoan sau khi giảm lãi: NHCSXH sẽ trả vào tài khoản tiền gửi Tổ viên Tổ Tiết kiệm và vay vốn hoặc tiền gửi thanh toán của khách hàng tại NHCSXH và thông báo đến khách hàng. Trường hợp khách hàng đã trả hết nợ, đã đóng tài khoản tiền gửi Tổ viên và không có tài khoản tiền gửi thanh toán tại NHCSXH thì NHCSXH nơi cho vay thông báo và thực hiện chi trả bằng tiền mặt cho khách hàng.

- Toàn bộ số tiền giảm lãi hàng tháng cho khách hàng được hạch toán ghi giảm số tiền thu lãi trong kỳ các chương trình tín dụng tương ứng của các đơn vị và được loại trừ khi quyết toán tài chính năm 2021.

3. Tổ chức thực hiện

a) Đối với Sở Giao dịch, Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện

- Báo cáo Ủy ban nhân dân các cấp, Ban đại diện Hội đồng quản trị cùng cấp; phối hợp với các Tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác, Tổ Tiết kiệm và vay vốn tuyên truyền, phổ biến chính sách giảm lãi suất cho vay theo Quyết định 1990/QĐ-TTg đến người vay;

- Rà soát các chương trình tín dụng cho vay bằng vốn nhận ủy thác đầu tư có áp dụng giảm lãi cho vay theo Quyết định 1990/QĐ-TTg, báo cáo danh mục sản phẩm cụ thể về Ban Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác trước ngày 02/12/2021. Ban Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác tổng hợp, gửi Trung tâm Công nghệ thông tin trước ngày 03/12/2021 làm cơ sở xác định số tiền giảm lãi vay cho khách hàng;

- Khi nhận được Bảng tổng hợp số tiền giảm lãi cho vay (Mẫu số 01/GL), Bảng kê chi tiết các khoản giảm lãi tiền vay còn phải trả (Mẫu số 02/GL) và số liệu giảm lãi từng món vay hàng tháng, các đơn vị thực hiện:

+ Kiểm tra, đối chiếu lại tính chính xác của số liệu tổng hợp trên báo cáo tổng hợp với báo cáo chi tiết do Trung tâm Công nghệ thông tin chuyển về, gửi xác nhận về Trung tâm Công nghệ thông tin (email: vhud@vbsp.vn) trong vòng tối đa 05 ngày để làm cơ sở thực hiện hạch toán tự động các bút toán giảm lãi.

+ Đối với các khoản giảm lãi phải trả khách hàng đã trả hết nợ hoặc nợ vay được khoan sau khi giảm lãi (theo Bảng kê mẫu số 02/GL) đã được hạch toán tự động vào các khoản phải trả: đơn vị kiểm tra dữ liệu trên bảng kê, thực hiện hạch toán chuyển số tiền giảm lãi từ các khoản phải trả vào tài khoản tiền gửi Tổ viên

Tổ Tiết kiệm và vay vốn hoặc tiền gửi thanh toán của khách hàng tại NHCSXH và thông báo đến khách hàng, hoặc chi trả bằng tiền mặt trong trường hợp khách hàng đã đóng tài khoản tiền gửi Tổ viên và không có tài khoản tiền gửi thanh toán.

+ In chứng từ giao dịch, Bảng tổng hợp số tiền giảm lãi cho vay tháng (Mẫu số 01/GL) và Bảng kê chi tiết các khoản giảm lãi tiền vay tháng (Mẫu số 02/GL) đóng chứng từ ngày hạch toán.

- Kết thúc thời gian giảm lãi, các đơn vị kiểm tra, đối chiếu Báo cáo giảm lãi cho vay (Mẫu số 03/GL) với số tiền giảm lãi đã hạch toán trong kỳ, in Báo cáo để công khai đến người vay tại Điểm giao dịch xã, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội đoàn thể cấp xã và Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

b) Ban Tín dụng người nghèo, Ban Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác

- Rà soát chương trình tín dụng áp dụng giảm lãi suất cho vay theo Quyết định 1990/QĐ-TTg, cung cấp danh mục sản phẩm tiền vay cụ thể được áp dụng giảm lãi suất cho vay để Trung tâm Công nghệ thông tin phối hợp Nhà thầu Intellect tính số tiền giảm lãi cho khách hàng trước ngày 02/12/2021.

- Ban Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác phối hợp Ban Hợp tác quốc tế và truyền thông báo cáo cấp có thẩm quyền giảm lãi suất cho vay các chương trình Hội sở chính nhận ủy thác đầu tư.

c) Ban Kế hoạch nguồn vốn: báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về giảm lãi suất cho vay theo Quyết định 1990/QĐ-TTg.

d) Ban Kế toán và quản lý tài chính

- Mở tài khoản, hướng dẫn hạch toán giảm lãi cho vay;

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tính số liệu giảm lãi, hạch toán giảm lãi;

- Thực hiện quyết toán số tiền giảm lãi với các đơn vị khi quyết toán tài chính năm 2021.

đ) Trung tâm Công nghệ thông tin

- Đầu mối phối hợp với Ban Kế toán và quản lý tài chính và nhà thầu Intellect tính số liệu giảm lãi, hỗ trợ hạch toán số lãi được giảm hàng tháng đối với từng khoản vay của khách hàng tại NHCSXH;

- Cung cấp số liệu, báo cáo cho các đơn vị liên quan.

e) Ban Hợp tác quốc tế và truyền thông

Tham mưu thực hiện công tác truyền thông về việc giảm lãi suất cho vay theo Quyết định 1990/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ kịp thời, hiệu quả.

Nhận được văn bản này các đơn vị tổ chức triển khai, thực hiện, quá trình thực hiện có vướng mắc báo cáo về Hội sở chính (qua Ban Kế toán và quản lý tài chính) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc;
- Trưởng BKS;
- Các Phó TGĐ;
- Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại HSC;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh/TP;
- Sở Giao dịch, TTĐT, TTCNTT;
- Lưu VT, KTTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Quang Vinh

Ý kiến của đ/c cuongtd_cn35 gửi lúc 09:39 - 29/11/2021

Chuyển BGD Cn;

Các phòng CMNV, PGD NHCSXH huyện, thị xã triển khai thực hiện.

Giao TP KTNQ, KHTD phối hợp tham mưu, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

Giao TP KHTD khẩn trương tham mưu, chỉ đạo hướng dẫn, tuyên truyền sâu rộng chủ trương giảm lãi suất kịp thời và đúng quy định

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ TIỀN GIẢM LÃI CHO VAY CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH
THEO QUYẾT ĐỊNH 1990/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Tháng Năm 2021

ĐVT: VND

STT	Chương trình tín dụng	Số tiền lãi giảm
I	Các chương trình tín dụng Thủ tướng Chính phủ giao	
1	Cho vay hộ nghèo theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác	
2	Cho vay hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ	
	
II	Các chương trình tín dụng nhận ủy thác đầu tư	
1	Cho vay hộ nghèo theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác	
2	Cho vay hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ	
	
	TỔNG CỘNG:	
	<i>Trong đó: - Số lãi giảm đã chuyển vào các khoản trả trước của khách hàng</i>	
	<i>- Số lãi giảm còn phải trả khách hàng (do khách hàng đã tắt toán khoản vay, khoan nợ)</i>	

KẾ TOÁN

KIỂM SOÁT

GIÁM ĐỐC

Mẫu 01/GL được tổng hợp hàng tháng theo từng đơn vị (Hội sở chi nhánh/Phòng giao dịch), được in và đóng cùng chứng từ ngày hạch toán

up

NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
Chi nhánh/Phòng giao dịch

BÁO CÁO CÁC KHOẢN GIẢM LÃI CHO VAY CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH
THEO QUYẾT ĐỊNH 1990/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
CÒN PHẢI TRẢ KHÁCH HÀNG

Tháng Năm 2021

DVT: VND

STT	Mã KH	Tên khách hàng	Địa chỉ	Tên Tổ trưởng	Mã khoản vay	Dư nợ cuối tháng	Lãi giảm còn phải trả khách hàng	Số tài khoản tiền gửi Tổ viên Tổ TK&VV	Ghi chú

KẾ TOÁN

KIỂM SOÁT

GIÁM ĐỐC

- Báo cáo được lập hàng tháng, tổng hợp theo từng xã/phường/thị trấn, in Báo cáo để đóng chứng từ ngày hạch toán;
- TK tiền gửi Tổ viên Tổ TK&VV: Hiển thị số tài khoản còn hoạt động. Các đơn vị hạch toán số tiền giảm lãi từ các khoản phải trả vào tài khoản khách hàng;
- Đối với khách hàng đã đóng Casa 105, các đơn vị chi trả cho khách hàng vào kỳ giao dịch gần nhất, in bảng kê khách hàng được chi trả theo Mẫu này đóng lưu cùng chứng từ chi tiền.

ur

NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Chi nhánh/Phòng giao dịch

Mẫu số 03/GL

**BÁO CÁO GIẢM LÃI CHO VAY CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH
THEO QUYẾT ĐỊNH 1990/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Hội nhận ủy thác:

Tổ Tiết kiệm và vay vốn:

ĐVT: VND

STT	CIF	Tên khách hàng	Mã khoản vay	Chương trình tín dụng	Dư nợ 31/12/2021		Lãi giảm các tháng trong năm 2021			Tổng số tiền lãi được giảm
					Trong hạn/Quá hạn	Khoanh	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	

KẾ TOÁN

KIỂM SOÁT

GIÁM ĐỐC

- Báo cáo được lập sau khi kết thúc việc giảm lãi cho vay, được tổng hợp theo từng Tổ TK&VV, từng xã/phường/thị trấn
- Kết thúc thời gian giảm lãi, đơn vị thực hiện đối chiếu Bảng kê chi tiết giảm lãi tiền vay Mẫu số 02/GL với số tiền giảm lãi đã hạch toán trong kỳ, lưu trữ dưới dạng file và in, xuất trình khi được kiểm tra

ƯN